

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 197/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Chị Dương Thị Th, sinh năm 1993;

Nơi ĐKKHKT: Số 273 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Xóm 4, xã Thái Hưng, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Anh Hoàng Đức Tr, sinh năm 1990;

Nơi ĐKKHKT và trú tại: Số 273 Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 09/6/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Th và anh Hoàng Đức Tr đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có hai con chung, gồm: Cháu Hoàng Mộc A, sinh ngày 08/10/2017 và cháu Hoàng Hoài A, sinh ngày 24/01/2020. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu A và cháu A cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.500.000 đồng, kể từ tháng 6/2020 cho đến khi cháu A và cháu A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung: Anh Tr và chị Th tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4]. Về nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh Tr và chị Th tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Đức Tr và chị Dương Thị Th.

- Về con chung: Có hai con chung, gồm: Cháu Hoàng Mộc A, sinh ngày 08/10/2017 và cháu Hoàng Hoài A, sinh ngày 24/01/2020. Giao cháu A và cháu A cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Tr cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.500.000 đồng, kể từ tháng 6/2020 cho đến khi cháu A và cháu A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Tr được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung, công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Tr và chị Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số: AB/2015/0003601 ngày 08/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh Tr, chị Th đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang